TOÀ ÁN ND Q.SƠN TRÀ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2022/HSST
Ngày 22.6.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Phạm Thanh Thủy**
Các hội thẩm nhân dân: **-Ông Nguyễn Văn Đời**, cán bộ hưu trí
- Bà Vũ Thị Lệ Thủy, cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên toà*: **Ông Lã Phú Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà:* **Bà Trần Thị Minh T** - Kiểm sát viên.

Ngày 22.6.2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/HSST ngày 02.6.2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/HSST-QĐ ngày 10.6.2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, Sinh ngày 31.8.1980 tại TP. Đà Nẵng;
Nơi cư trú: tổ 38, phường XH, quận T, TP. Đà Nẵng;
Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn Ngọ (c) và bà Võ Thị Lê (sn:1950); Vợ con: Chưa.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại**: Bà Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1992, trú tại: tổ 24, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01.02.2022, Nguyễn Thanh T một mình đi đến chung cư E2, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà để chúc tết một người bạn quen biết ngoài xã hội. Khi đi qua phòng 505 chung cư E2, thấy phòng mở cửa nên T đi vào. Do không thấy người trong phòng, đồng thời thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh dương nhạt của chị Phạm Thị Hồng V (Sinh năm 1992; Trú: Tổ 24, phường Hoà Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng) đang để trên bàn trong phòng khách nên T lấy điện thoại này bỏ vào túi quần rồi đi xuống dưới gọi xe taxi đến công viên 29-3 để ngủ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh T bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh dương nhạt (Đã trao trả cho chị Phạm Thị Hồng V);

- 01 bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thanh T (Đã trao trả cho Nguyễn Thanh T); 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sony màn hình cảm ứng mặt phía sau bị vỡ lộ pin bên trong và Số tiền 1.116.000 đồng;

Tại Kết luận số: 05/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà xác định: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh dương nhạt có giá trị **10.952.000 đồng**.

Về bồi thường dân sự: Chị Phạm Thị Hồng V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can Nguyễn Thanh T.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31.5.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Vê vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX:

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sony màn hình cảm ứng mặt phía sau bị vỡ lộ pin bên trong – vì đây là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 1.116.000 đồng – là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã lỡ cầm điện thoại nay đã được trả lại cho người bị hại, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01.02.2022, tại phòng 505 khu chung cư E2, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, Nguyễn Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh dương nhạt của chị Phạm Thị Hồng V. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là trị giá 10.952.000 đồng (*mười triệu, chín trăm năm mươi hai ngàn đồng*)

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[4] Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: chị Phạm Thị Hồng V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobistar màu đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sony màn hình cảm ứng mặt phía sau bị vỡ lộ pin bên trong – vì đây là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 1.116.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 20.6.2022 Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý)

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Thanh T **06 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Tuyên

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobistar màu đen và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sony màn hình cảm ứng mặt phía sau bị vỡ lộ pin bên trong.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 1.116.000 đồng (*một triệu, một trăm mười sáu ngàn đồng*) tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 20.6.2022 Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý)

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- VKSND quận Sơn Trà
- VKS ND TPĐN, TAND TPĐN
- Công an quận Sơn Trà
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng
- Trại giam Công an TPĐN
- Sở Tư pháp
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thanh Thủy